

SỰ CỐ TÀU ĐÓNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 67 Cần sự đánh giá khách quan, toàn diện

Thời gian gần đây có tình trạng một số tàu cá đóng theo Nghị định số 67 tại các tỉnh, thành phố không bảo đảm chất lượng, xảy ra sự cố, hư hỏng. Trong quá trình phóng viên Báo Thái Bình tìm hiểu nguyên nhân tàu cá bị hư hỏng thì có trường hợp chủ tàu "nói gà" còn cơ sở đóng tàu lại "nói vịt". Vụ sự cố tàu của ông Nguyễn Duy Muộn, phường Quảng Cư (thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa) là một ví dụ.



Tàu vỏ thép của ông Nguyễn Duy Muộn đóng tại Công ty Cổ phần Đại Dương.

Theo như phản ánh của ông Muộn với cơ quan chức năng và một số cơ quan báo chí thì ông ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Đại Dương (xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình) đóng tàu cá vỏ thép với tổng kinh phí 17,7 tỷ đồng, trong đó Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Thanh Hóa cho vay ưu đãi 95% tổng giá trị đầu tư. Tàu vỏ thép của ông Muộn mang số hiệu TH 93968-TS làm nghề lưới chum có chiều dài 30,8 mét, rộng 7,8 mét, cao 3,9 mét, lắp máy Yanmar, tổng công suất máy chính 829CV. Tháng 8/2016, ông Muộn đi chuyển biển đầu tiên nhưng đang khai thác ngoài khơi thì vỡ hệ thống tới dẫn tới mất mành lưới và lưới đánh bắt hải sản nên tàu quay về bờ. Sau chuyển biến đó, ông Muộn trở về khắc phục sự cố và tiếp tục ra khơi đánh bắt. Cũng theo phản ánh của ông Muộn, 8 chuyến ra khơi tiếp theo tàu đều gặp các sự cố như gãy neo, hỏng máy phát điện, xi lanh, trục bánh lái thủy lực, hệ thống dây điện, gây giá đỡ (cấu ganh)...

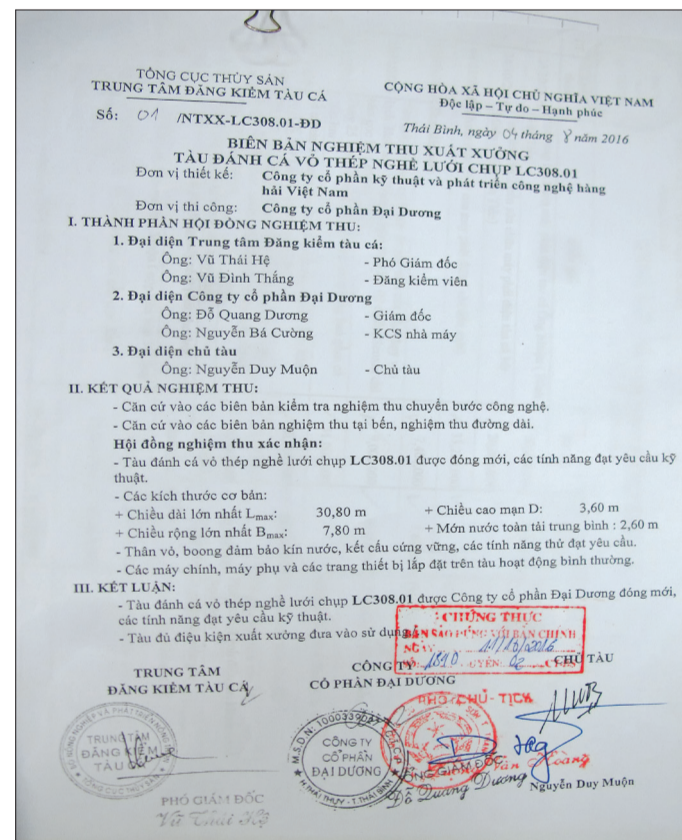
Làm việc với phóng viên, ông Nguyễn Quang Dương, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đại Dương

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị chức năng điều tra, làm rõ vụ việc đóng tàu cá vỏ thép bị rỉ sét, hư hỏng, kém chất lượng, báo cáo kết quả thực hiện trong tháng 8/2017; giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an thực hiện nhiệm vụ trên.

(đơn vị đóng tàu) cho biết những phản ánh của ông Muộn là không đúng. Theo ông Dương, thực hiện Nghị định số 67, Công ty Cổ phần Đại Dương đã đóng 12 tàu cá vỏ thép cho ngư dân ở các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thái Bình (riêng Thanh Hóa 5 tàu). Đến nay, tất cả tàu đều vận hành tốt, duy nhất tàu của ông Muộn gặp một số vấn đề. Tàu của ông Muộn được bàn giao ngày 25/8/2016, do Trung tâm Đăng kiểm tàu cá kiểm tra và cấp giấy đăng kiểm, thời gian bảo hành là 6 tháng (đến ngày 21/2/2017). Việc thi công đóng tàu đặt dưới sự giám sát chặt chẽ của các chủ tàu và cơ quan đăng kiểm theo đúng bản vẽ thiết kế cùng dự toán được duyệt cũng như theo ý kiến sửa đổi của chủ tàu.

Lý do ông Dương khẳng định ông Muộn phản ánh sai sự thật vì thực tế trong thời gian bảo hành, Công ty Cổ phần Đại Dương đã sửa chữa, bảo dưỡng máy phát điện, sửa tời, thay bóng đèn, sửa và thay thế một số thiết bị cần thiết 6 lần (trong thời gian bảo hành tàu) với tổng số tiền đã chuyển cho ông Muộn là hơn 336 triệu đồng. Gần đây nhất, ngày 22/6 (khi tàu đã hết bảo hành 4 tháng), ông Muộn tiếp tục báo với Công ty tàu bị sự cố và đề nghị hỗ trợ tiền sửa chữa 2 máy phát điện hết khoảng 100 triệu đồng, Công ty thống nhất hỗ trợ 50 triệu đồng nhưng ông Muộn không đồng ý và yêu cầu thay toàn bộ dây điện, toàn bộ chấn lưu trên tàu. Mặc dù đã hết thời gian bảo hành, nhưng

Công ty vẫn đồng ý hỗ trợ sửa chữa máy phát điện, thay các bóng điện và chấn lưu bị hỏng. Tuy nhiên, ông Muộn lại không đồng ý, mà yêu cầu Công ty phải hỗ trợ bằng tiền là 300 triệu đồng. Đặc biệt, theo ông Dương, hư hỏng chính của tàu là



Biên bản nghiệm thu tàu ông Muộn có xác nhận của Trung tâm Đăng kiểm tàu cá và chữ ký của ông Muộn.

phần máy phát và hệ thống điện thì cả 2 hạng mục này đều do ông Muộn tự đi mua và ký hợp đồng. Cụ thể, khi ông Muộn yêu cầu Công ty tạo điều kiện thay máy có công suất phù hợp, Công ty đã đồng ý cho ông Muộn trực tiếp vào Sài Gòn làm việc với nhà cung cấp (về giá cả và chất lượng). Số tiền chênh lệch của hạng mục này ông Muộn phải trả cho Công ty là 350 triệu đồng, nhưng đến nay Công ty chưa nhận được. Về phần điện, chủ tàu làm việc trực tiếp với nhà thầu phụ, có giấy tờ nghiệm thu, bàn giao giữa nhà thầu phụ và chủ tàu, được đăng kiểm nghiệm thu, nay đã hết thời gian bảo hành 4 tháng, chủ tàu lại đổ hết lỗi cho Công ty là không đúng.

Đến ngày 5/7, tại cuộc họp do UBND thành phố Sầm Sơn (Thanh Hóa) chủ trì, ông Muộn lại đòi Công ty đền bù 800 triệu đồng. Đại diện của Công ty khẳng định luôn đồng hành và hỗ trợ các chủ tàu kể cả khi hết thời gian bảo hành trên cơ sở tôn trọng, hiểu biết, hợp tác và cùng nhau phát triển nhưng không thể chấp nhận đòi hỏi vô lý của ông Muộn. Ngoài ra, do tuổi đã cao lại chỉ làm nghề thợ lặn do vậy ông Muộn cần phải cố gắng, học hỏi để vận hành, khai thác hiệu quả con tàu.

Có thể thấy rõ, sự cố xảy ra đối với tàu cá đóng theo Nghị định số 67 là có thật. Tuy nhiên, khi xác định nguyên nhân thì chủ tàu và cơ sở đóng tàu lại đổ lỗi cho nhau. Thiết nghĩ, để xác định rõ bản chất vụ việc cần có sự vào cuộc nhanh chóng của các cơ quan chức năng một cách khách quan, toàn diện.

PHAN LỢI

Cần chấp hành nghiêm lịch thời vụ trong sản xuất vụ mùa



Nông dân Đông Hưng chăm sóc lúa mùa mới cấy.

Vụ mùa năm 2017 được dự báo diễn ra trong điều kiện thời tiết biến đổi cực đoan, trái quy luật. Trước những diễn biến phức tạp của thời tiết, việc chấp hành nghiêm lịch thời vụ là một trong những yếu tố quan trọng để hạn chế thiệt hại trong sản xuất nông nghiệp.

Lúa vụ xuân năm 2017 được thu hoạch sớm hơn cùng kỳ nhiều năm từ 7 - 10 ngày vì vậy nông dân các địa phương có điều kiện vệ sinh đồng ruộng và làm đất, bôn cạn độ, thời tiết đầu vụ tương đối thuận lợi cho gieo cấy các trà lúa. Tuy nhiên, lượng mưa và số ngày mưa từ cuối tháng 6 đến nay cao hơn trung bình nhiều năm, đặc biệt do ảnh hưởng của mưa điện rộng kéo dài từ ngày 11 - 19/7 với lượng mưa trung bình toàn tỉnh trên 180mm đã làm ngập úng cục bộ một số diện tích lúa và ảnh hưởng đến tiến độ gieo cấy cũng như sinh trưởng, phát triển của cây trồng. Theo đề án sản xuất vụ mùa, toàn tỉnh phấn đấu hoàn thành gieo cấy xong trước ngày 20/7, tuy nhiên do ảnh hưởng của thời tiết, hết ngày 20/7, toàn tỉnh mới gieo cấy được khoảng 95% diện tích. Sản xuất trong điều kiện thời tiết bất thuận, khả năng rủi ro cao vì thời gieo trồng không được ngành Nông nghiệp khuyến cáo áp dụng trong vụ mùa. Nhưng do tập quán canh tác, thiếu hụt lao động thời vụ mà nhiều địa phương trong tỉnh áp dụng gieo trồng vào sản xuất vụ mùa. Theo thống

kê của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, diện tích gieo trồng vụ mùa năm nay là 16.180ha, chiếm 20,18% tổng diện tích gieo cấy, trong đó, huyện Kiến Xương có tỷ lệ diện tích gieo trồng 39,8%, huyện Thái Thụy 29%, huyện Vũ Thư 24,6%, các huyện còn lại tỷ lệ từ 8 - 14,5%. Diện tích lúa gieo trồng ở một số địa phương không theo quy hoạch, không chủ động được tiêu nước; một số nơi nông dân chưa chấp hành lịch thời vụ của tỉnh (thời vụ gieo trồng từ 20/6 - 5/7), còn gieo muộn (sau ngày 5/7). Hệ quả là trên 600ha diện tích gieo trồng sau ngày 10/7 do ảnh hưởng mưa kéo dài gây chết cục bộ và phải gieo cấy lại khi việc gieo cấy lúa mùa chưa hoàn thành.

Là vụ đầu tiên áp dụng rộng rãi gieo thẳng ở vụ mùa với khoảng 60% diện tích gieo cấy, nông dân xã Hồng Tiến (Kiến Xương) tập trung vào từ ngày 7 - 8/7. Mưa lớn đã làm cho gần 20ha lúa gieo thẳng cuối lịch không có khả năng phục hồi. Ông Phạm Quang Hiếu, Chủ tịch UBND xã Hồng Tiến cho biết: Tuy được khuyến cáo không gieo thẳng trong vụ mùa song đã quen với phương thức gieo thẳng nên người dân vẫn áp dụng. Sau khi gieo vài gặp mưa lớn gây ngập úng, tạo điều kiện cho ốc bươu vàng cắn phá khiến cho gần 20ha lúa mùa bị thiệt hại phải cấy lại. UBND xã đã chỉ đạo HTX khẩn trương bằng mọi biện pháp thực hiện tiêu thoát nước

nhằm giảm thiểu thiệt hại do lũ lụt gây ra. Khi bị thiệt hại, mất mùa rất khó khăn trong việc đề nghị hỗ trợ thiệt hại. Do đó, các địa phương cần tích cực giải thích, hướng dẫn nông dân thực hiện nghiêm túc, tránh việc gieo cấy theo thói quen, tập quán canh tác thiếu khoa học, rủi ro cao, không tuân thủ lịch thời vụ.

Cuối tháng 7 ở thời điểm chăm sóc lúa mùa, ngành Nông nghiệp khuyến cáo các địa phương tập trung cao độ cho việc tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn chăm sóc lúa mùa. Nông dân cần tăng cường kiểm tra đồng ruộng để phát hiện sớm và phòng, trừ diện hẹp các đối tượng dịch hại như ốc bươu vàng, chuột, ngộ độc hữu cơ, lùn sọc đen, sâu cuốn lá nhỏ...

LUU NGÂN

QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN LIÊN GIANG Hoạt động gần dân, sát dân

Phát huy lợi thế hoạt động gần dân, sát dân, từ khi thành lập đến nay, Quỹ Tín dụng nhân dân (TDND) Liên Giang (Đông Hưng) luôn tạo điều kiện thuận lợi giúp nhân dân địa phương có vốn phát triển kinh tế, vươn lên làm giàu chính đáng.

Gia đình anh Nguyễn Sỹ Huy (thôn Minh Hồng, xã Liên Giang) thuộc đây thuộc diện khó khăn của xã. Với nghề tiếp thị thuốc thú y, anh Huy đi đến tận chân núi ở khắp các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh nhưng thu nhập cũng không đủ để trang trải cuộc sống. Chính vì thế anh đã quyết tâm trở về quê hương lập nghiệp. Nhờ sự giúp sức của Quỹ TDND Liên Giang, anh đã có vốn đầu tư xây dựng chuồng trại chăn nuôi gà. Ban đầu anh chỉ nuôi 200 con gà ri lai và gà lai chọi, sau thấy hiệu quả nên tiếp tục mở rộng quy mô lên tới 1.000 con. Không chỉ chăn nuôi

gà, anh Huy còn đầu tư lò ấp trứng chuyên cung cấp giống gà, vịt cho nhân dân trong vùng với quy mô ấp nở 500 quả trứng/ngày, sản xuất 3 ngày/lần. Sử dụng đồng vốn có hiệu quả, mỗi năm anh Huy thu lãi trung bình 150 triệu đồng, đời sống gia đình từ đó cũng ngày càng được nâng cao. Cùng với anh Huy, nhiều thành viên khác được vay vốn của Quỹ cũng đã sử dụng rất hiệu quả, tạo việc làm và phát triển kinh tế gia đình, điển hình như anh Nguyễn Hữu Trường (thôn Ba Vi, xã Liên Giang) chăn nuôi lợn gà; chị Đoàn Thị Phúc (thôn Duyên Tục, xã Phú Lương) mở cơ sở

may mặc; ông Nguyễn Văn Đoàn (thôn Hậu, xã Mê Linh) kinh doanh dịch vụ cho khách; anh Vũ Văn Mạnh (thôn Kim Ngọc 2, xã Liên Giang) kinh doanh, giết mổ lợn... Giám đốc Quỹ TDND Liên Giang Nguyễn Trung Lượng cho biết: Để nâng cao chất lượng tín dụng, Hội đồng quản trị Quỹ thường xuyên bám sát nghị quyết đại hội thành viên, chủ động xây dựng phương án, mục tiêu phần đầu sát với thực tế của từng địa phương; tổ chức họp định kỳ hàng tháng qua đó giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc; đồng thời, chấp hành

nghiêm các quy định của nhà nước về lãi suất, chế độ, đối tượng cho vay. Trên cơ sở nắm bắt nhu cầu vay vốn của các thành viên, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Quỹ chủ động thực hiện các giải pháp tăng cường huy động vốn nhân rộng trong dân cư, đơn giản hóa các thủ tục cho vay, chú trọng đạo tạo nhân lực, mua sắm, trang bị các phương tiện nâng cao chất lượng phục vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, xây dựng Quỹ ngày càng phát triển đáp ứng

kịp thời nhu cầu của nhân dân. Bên cạnh đó, Quỹ còn bố trí 3 cán bộ tín dụng chuyên trách làm nhiệm vụ thẩm định trước khi xét duyệt cho vay và sau khi sử dụng vốn vay, mục đích sử dụng vốn, tài sản thế chấp, khả năng trả nợ, hướng dẫn thành viên làm thủ tục vay vốn. Với nhiều giải pháp hữu hiệu, đến nay, Quỹ TDND Liên Giang không ngừng nâng cao chất lượng tín dụng, từ đó tạo được niềm tin trong mỗi thành viên với khách hàng, thực sự là địa chỉ tin cậy đối với nhân dân địa phương, từng bước

Mục tiêu năm 2017

- Tổng số thành viên đạt 3.061 người
- Tổng vốn huy động đạt 144 tỷ đồng, tăng 18,03%
- Tổng dư nợ cho vay đạt 123 tỷ đồng, tăng 18,27%
- Lợi nhuận trước thuế đạt 1,2 tỷ đồng

(Các chỉ tiêu được so sánh với thời điểm 31/12/2016)



Lãnh đạo Quỹ Tín dụng nhân dân Liên Giang kiểm tra hiệu quả sử dụng vốn vay của thành viên.

đẩy lùi tình trạng cho vay nặng lãi trên địa bàn, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương. Với địa bàn hoạt động chỉ ở xã Liên Giang, sau hơn 20 năm xây dựng và phát triển, đến nay Quỹ đã mở rộng địa bàn hoạt động ra hai xã Mê Linh

và Phú Lương với tổng số thành viên đạt gần 3.000 người. Từ đầu năm đến nay, Quỹ đã cho gần 200 lượt thành viên vay vốn với tổng doanh số cho vay 17,267 tỷ đồng; tổng dư nợ cho vay đến ngày 30/6 đạt 113,244 tỷ đồng, tăng 8,25% so với thời điểm 31/12/2016 với

tổng số 1.001 khách hàng đang vay vốn, trong đó cho vay sản xuất nông nghiệp 5,2 tỷ đồng, cho vay kinh doanh dịch vụ ngành nghề 10,628 tỷ đồng, cho vay sinh hoạt đời sống 97,416 tỷ đồng.

MINH HƯƠNG